

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm yêu cầu kỹ thuật (mang tính kỹ thuật thuần túy) và các yêu cầu khác liên quan đến việc cung cấp hàng hóa (trừ giá). Yêu cầu về kỹ thuật phải được nêu đầy đủ, rõ ràng và cụ thể để làm cơ sở cho nhà thầu lập E-HSDT.

Trong yêu cầu về kỹ thuật không được đưa ra các điều kiện nhằm hạn chế sự tham gia của nhà thầu hoặc nhằm tạo lợi thế cho một hoặc một số nhà thầu gây ra sự cạnh tranh không bình đẳng, đồng thời cũng không đưa ra các yêu cầu quá cao dẫn đến làm tăng giá dự thầu hoặc làm hạn chế sự tham gia của các nhà thầu, không được nêu yêu cầu về tên, ký mã hiệu, nhãn hiệu cụ thể của hàng hóa.

Hồ sơ mời thầu được nêu nhãn hiệu, catalô của một sản phẩm cụ thể để tham khảo, minh họa cho yêu cầu về kỹ thuật của hàng hóa nhưng phải ghi kèm theo cụm từ “hoặc tương đương” sau nhãn hiệu, catalô đồng thời phải quy định rõ nội hàm tương đương với hàng hóa đó về đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng, thiết kế công nghệ, tiêu chuẩn công nghệ và các nội dung khác (nếu có) để tạo thuận lợi cho nhà thầu trong quá trình chuẩn bị E-HSDT mà không được quy định tương đương về xuất xứ.

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm các nội dung cơ bản như sau:

1.1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu

Mục này nêu thông tin tóm tắt về dự án/dự toán mua sắm và gói thầu như địa điểm thực hiện dự án/dự toán mua sắm, quy mô của dự án/dự toán mua sắm, yêu cầu về cung cấp hàng hóa thuộc gói thầu, thời gian thực hiện gói thầu và những thông tin khác tùy theo tính chất và yêu cầu của gói thầu.

- Chủ đầu tư: Bệnh viện Nhi Hà Nội
- Tên gói thầu: Gói thầu số 01: “mua sắm thiết bị y tế năm 2026 của Bệnh viện Nhi Hà Nội”.
- Nguồn vốn: Ngân sách nhà nước
- Địa điểm thực hiện: Tại nơi sử dụng Bệnh viện Nhi Hà Nội
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi qua mạng
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn một túi hồ sơ
- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý II năm 2026

- Loại hợp đồng: Trọn gói
- Thời gian thực hiện gói thầu: 90 ngày

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

1.2.1: Yêu cầu chung:

- Nhà thầu tham gia dự thầu phải chào đúng và đủ chủng loại, khối lượng hàng hoá theo từng phần nêu tại bảng Phạm vi cung cấp thuộc Mẫu số 01A Chương IV.

- Nhà thầu phải nêu đầy đủ, cụ thể tất cả các loại thiết bị chào thầu theo quy định của E-HSMT và ghi rõ model, ký mã hiệu (yêu cầu ghi rõ model, ký mã hiệu, mã code của từng loại hàng hóa dự thầu, không được viết dưới định dạng xxx hoặc aaa, ...), hãng sản xuất, xuất xứ. Đơn vị phải chào đầy đủ và riêng biệt thiết bị/hệ thống chính và các phụ kiện, lựa chọn nâng cấp (options) đảm bảo đáp ứng yêu cầu về cấu hình, thông số kỹ thuật.

- Hàng hóa là hàng mới 100%, được đóng gói nguyên đai, nguyên kiện của nhà sản xuất, được vận chuyển, bảo quản, lắp đặt, vận hành chạy thử theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.

- Nhãn hiệu, nơi sản xuất hoặc xuất xứ thiết bị ghi trong E-HSMT (nếu có) chỉ nhằm mục đích mô tả và không nhằm mục đích hạn chế nhà thầu, nhà thầu có thể chào hàng các thiết bị có tính tương đương hoặc tốt hơn.

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm yêu cầu về kỹ thuật chung và yêu cầu về kỹ thuật chi tiết đối với hàng hóa thuộc phạm vi cung cấp của gói thầu, cụ thể:

a) Yêu cầu về kỹ thuật chung là các yêu cầu về chủng loại, tiêu chuẩn hàng hóa và các yêu cầu về kiểm tra, thử nghiệm, đóng gói, vận chuyển, điều kiện khí hậu tại nơi hàng hóa được sử dụng. Tùy thuộc vào sự phức tạp của hàng hóa, các yêu cầu kỹ thuật chung được nêu cho tất cả các hàng hóa hoặc cho từng loại hàng hóa riêng biệt.

b) Yêu cầu về kỹ thuật cụ thể như tính năng, thông số kỹ thuật, các bản vẽ, catalô, các thông số bảo hành... được nêu cho từng loại hàng hóa. Khi nêu yêu cầu, các thông số kỹ thuật có thể được mô tả dưới hình thức bảng biểu. Mục đích của phần Thông số kỹ thuật là xác định các đặc tính kỹ thuật của hàng hóa và dịch vụ liên quan theo yêu cầu của gói thầu. Chủ đầu tư phải soạn thảo chi tiết phần Thông số kỹ thuật trên cơ sở xem xét đến những yếu tố sau:

- Thông số kỹ thuật bao gồm các tiêu chuẩn làm căn cứ cho Chủ đầu tư, tổ chuyên gia xác minh tính đáp ứng về mặt kỹ thuật và đánh giá E-HSDT. Do đó, nếu thông số kỹ thuật được xác định đầy đủ, rõ ràng thì sẽ giúp nhà thầu chuẩn bị tốt E-HSDT và có tính đáp ứng cao, đồng thời giúp tổ chuyên gia nghiên cứu, đánh giá và so sánh các E-HSDT.

- Thông số kỹ thuật yêu cầu tất cả các hàng hóa và vật liệu, vật tư sử dụng cho hàng hóa phải mới, chưa qua sử dụng, sử dụng toàn bộ các cải tiến mới nhất về thiết kế và vật liệu, trừ trường hợp có quy định cụ thể khác trong hợp đồng.

- Thông số kỹ thuật phải đủ khái quát để tránh gây hạn chế liên quan đến các yêu cầu tay nghề và vật tư thiết bị thường được sử dụng để sản xuất các hàng hóa thuộc loại tương tự.

- Thông số kỹ thuật phải mô tả đầy đủ các yêu cầu liên quan và không giới hạn ở những điểm sau đây:

+ Các tiêu chuẩn về vật liệu, vật tư và tay nghề cần thiết để sản xuất chế tạo hàng hóa;

+ Các yêu cầu chi tiết về thử nghiệm (loại hình và số lần thử);

+ Các công việc bổ sung khác và/hoặc các dịch vụ liên quan cần thiết để giao hàng/hoàn thành đầy đủ;

+ Các hoạt động cụ thể mà Nhà thầu sẽ phải thực hiện và sự tham gia của Chủ đầu tư;

+ Danh sách các yêu cầu bảo đảm chức năng vận hành cụ thể thuộc phạm vi bảo hành và quy định bồi thường thiệt hại nếu các yêu cầu bảo đảm nói trên không được thực hiện.

- Thông số kỹ thuật phải nêu rõ tất cả các đặc tính và yêu cầu về công năng và kỹ thuật, bao gồm các giá trị tối đa và tối thiểu được bảo đảm hoặc được chấp nhận, tùy theo trường hợp. Nếu cần, Chủ đầu tư phải cung cấp thêm một biểu mẫu đặc biệt để Nhà thầu cung cấp các thông tin chi tiết về các đặc tính công năng và kỹ thuật của hàng hóa so với các giá trị được bảo đảm hoặc được chấp nhận.

- Tiến độ giao hàng, ngày hoàn thành dịch vụ theo yêu cầu tại các mẫu số 01A, 01B, 01C và 01D Chương IV. Nếu Chủ đầu tư yêu cầu nhà thầu cung cấp trong E-HSDT của mình một phần hoặc toàn bộ các thông số kỹ thuật, các bảng biểu kỹ thuật hoặc các thông tin kỹ thuật khác thì Chủ đầu tư phải quy định rõ tính chất và mức độ thông tin yêu cầu và cách trình bày các thông tin đó trong E-HSDT.

[Nếu yêu cầu cung cấp bản tóm tắt thông số kỹ thuật thì Chủ đầu tư phải ghi thông tin vào bảng dưới đây. Nhà thầu sẽ soạn một bảng tương tự để chứng minh hàng hóa do nhà thầu chào tuân thủ với các yêu cầu đó].

Tóm tắt thông số kỹ thuật của hàng hóa, dịch vụ liên quan. Hàng hóa, dịch vụ

liên quan phải tuân thủ các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn sau đây:

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
1	Hệ thống nội soi Tai mũi họng	I. Yêu cầu chung Sản xuất 2026 trở về sau, mới 100% Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485 Nguồn điện: Điện nguồn sử dụng: 220V/ 50Hz Điều kiện môi trường khi hoạt động: Nhiệt độ tối đa: ≥ 30 độ C Độ ẩm tối đa: $\geq 70\%$ Xuất xứ máy chính: Bộ xử lý hình ảnh, Nguồn sáng, Đầu camera: G7 II. Yêu cầu cấu hình - Bộ xử lý hình ảnh: 01 cái - Nguồn sáng LED (tích hợp hoặc tách rời bộ xử lý hình ảnh): 01 cái - Đầu Camera: 01 cái - Dây dẫn sáng: 01 cái - Màn hình LCD: 01 cái + Ống soi Ø4, ≥ 140mm, 0°: 03 cái + Ống nội soi Ø4, ≥ 140mm, 30°: 01 cái + Ống soi thanh quản Ø4, ≥ 140mm, 70°: 01 cái Bộ máy vi tính, máy in màu trả kết quả (Mua tại Việt Nam): 01 bộ - Xe đẩy hệ thống: 01 cái - HDSD tiếng Anh, tiếng Việt: 01 bộ III. Yêu cầu kỹ thuật 1. Bộ xử lý hình ảnh Có khả năng tương thích với đầu camera cho nội soi ống cứng và ống soi mềm video Có chức năng quan sát với ánh sáng ở dải bước sóng hẹp hoặc ánh sáng hồng ngoại Có màn hình cảm ứng Độ phân giải: $\geq 1920 \times 1080$ pixels Ngõ ra tối thiểu có DVI Có chức năng dừng hình Có chức năng cân bằng trắng Phóng đại kỹ thuật số $\geq 1,5x$ Định dạng ảnh: tối thiểu JPEG 2. Nguồn sáng LED (tích hợp hoặc tách rời bộ xử lý hình ảnh)

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
		Sử dụng bóng đèn LED Tuổi thọ bóng: $\geq 10,000$ giờ Có thể điều chỉnh độ sáng tự động hoặc thủ công 3. Đầu Camera Cảm biến ≥ 3 chip CMOS Có ≥ 3 phím chức năng đầu camera có thể gán chương trình Phóng đại điện tử hoặc quang học: $\geq 1.5x$ - Có chế độ quan sát ở dải bước sóng hẹp hoặc tương đương 4. Dây dẫn sáng Đường kính: ≥ 3.5 mm Chiều dài: ≥ 300 cm Có thể hấp tiết trùng 5. Màn hình y tế chuyên dụng Loại thiết bị: Màn hình y tế Kích thước màn hình: ≥ 23 inch Công nghệ hiển thị: LCD Độ phân giải: $\geq 1920 \times 1080$ Full HD hoặc tốt hơn Tỷ lệ khung hình: 16:9 Độ sáng: ≥ 300 cd/m² Tỷ lệ tương phản: $\geq 1.000:1$ Kết nối: tối thiểu có DVI-D 6. Ống kính soi 0 độ Hướng nhìn: 0 độ Đường kính: ≥ 4 mm Chiều dài: ≥ 140mm 7. Ống kính soi 30 độ Hướng nhìn: 30 độ Đường kính: ≥ 4 mm Chiều dài: ≥ 140mm 8. Ống soi thanh quản 70 độ Hướng nhìn: 70 độ Đường kính: ≥ 4 mm Chiều dài: ≥ 140mm 9. Hệ thống in trả kết quả Máy tính:

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
		Bộ vi xử lý core i3 ≥ 2.6 GHz; RAM ≥ 4 GB, Ổ lưu trữ ≥ 350 GB Màn hình LCD ≥ 17 inch Chuột, bàn phím đi kèm Máy in màu: tốc độ in ≥ 15 tờ/phút, độ phân giải $\geq 5760 \times 1440$ dpi IV. Yêu cầu khác - Thời gian bảo hành hệ thống máy chính ≥ 12 tháng - Thời gian cung cấp: ≤ 90 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực - Có cam kết thực hiện bảo trì định kỳ trong thời gian bảo hành: Bảo trì theo quy định của nhà sản xuất; - Có cam kết chịu trách nhiệm lắp đặt, chạy thử, bàn giao và hướng dẫn vận hành cho người sử dụng, hướng dẫn việc bảo quản và sửa chữa cho nhân viên kỹ thuật tại nơi sử dụng - Có danh sách công việc bảo dưỡng theo khuyến cáo nhà sản xuất - Có cam kết thực hiện kết nối thiết bị với các hệ thống thông tin bệnh viện miễn phí - Có cam kết bảo trì sau bảo hành và cung cấp các phụ tùng thay thế trong thời gian ít nhất là 8 năm kể từ ngày bàn giao. - Có bản chào giá bảo trì và các phụ tùng thay thế theo giá Việt Nam đồng - Có giấy phép bán hàng, giấy ủy quyền bán hàng của nhà sản xuất hoặc của đại lý phân phối hoặc giấy chứng nhận quan hệ đối tác hoặc giấy cam kết hỗ trợ kỹ thuật, bảo hành của nhà sản xuất hoặc của đại lý phân phối hoặc tài liệu khác có giá trị tương đương

1.3. Các yêu cầu khác

Nhà thầu phải nộp cùng E-HSDT bản cam kết như sau:

BẢN CAM KẾT

Công ty:

Số đăng ký kinh doanh.....

Địa chỉ:.....

Số điện thoại liên hệ:.....

Công ty chúng tôi tham dự gói thầu của

Chúng tôi xin cam kết về quá trình dự thầu và công tác cung ứng hàng hoá (nếu trúng thầu) cho bên mời thầu đáp ứng những điều kiện sau:

I. Về E-HSDT:

- Nhà thầu cam kết các thông tin trong E-HSĐT mà chúng tôi cung cấp là chính xác, hợp pháp và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung các thông tin trên.

- Tất cả các hàng hoá chào thầu đều đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng đã đăng ký và được cơ quan có thẩm quyền cấp phép lưu hành còn hạn.

- Tài liệu kỹ thuật, catalogue của sản phẩm là do nhà sản xuất công bố. (chúng tôi cam kết trong trường hợp Bên mời thầu phát hiện nhà thầu làm giả hoặc làm sai lệch thông tin hoặc cố ý cung cấp thông tin, tài liệu không trung thực trong E-HSĐT thì Bên mời thầu sẽ loại bỏ E-HSĐT của nhà thầu và nhà thầu sẽ bị coi là gian lận theo quy định tại khoản 4 Điều 16 của Luật Đấu thầu và bị xử lý theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 133 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP).

II. Về cung ứng hàng hoá:

- Hàng hoá cung ứng phải đảm bảo đúng theo E-HSĐT, Quyết định trúng thầu đã được phê duyệt và phụ lục đính kèm hợp đồng. Khi mặt hàng trúng thầu có những thay đổi thông tin đã chào thầu (Cơ sở sản xuất, số đăng ký, quy cách sản phẩm, ...) thì phải thông báo cho bên mời thầu bằng văn bản để bên mời thầu xem xét.

- Hàng hóa cung ứng đủ điều kiện lưu hành (Đối với trang thiết bị y tế đạt theo quy định tại Nghị định 98/2021/NĐ-CP và Nghị định 04/2025/NĐ-CP các hàng hóa khác tuân thủ theo quy định pháp luật hiện hành).

- Hàng hoá cung ứng mới 100%, chưa sử dụng, các kiện hàng nguyên trước khi giao nhận đều phải còn nguyên đai, nguyên kiện. hàng hóa được đóng gói, vận chuyển và bảo quản đúng theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.

- Cam kết cung cấp đầy đủ danh mục, dụng cụ chuyên dụng... cần thiết để đảm bảo sự vận hành đúng quy cách và liên tục của hàng hóa sau khi đưa vào sử dụng;

- Cam kết về thời gian bảo hành hàng hóa: ≥ 12 tháng kể từ ngày bàn giao, nghiệm thu và đưa thiết bị vào sử dụng.

- Nhà thầu cam kết có năng lực tự thực hiện các nghĩa vụ bảo hành, bảo trì, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, cung cấp phụ tùng thay thế hoặc cung cấp các dịch vụ sau bán hàng theo yêu cầu của E-HSMT.

- Có cam kết thu hồi hàng hóa trong trường hợp đã giao hàng nhưng không đảm bảo chất lượng, hoặc có thông báo thu hồi của cơ quan có thẩm quyền mà nguyên nhân không do lỗi của bên mời thầu trong thời gian ≤ 5 ngày kể từ ngày nhận được thông báo của bên mời thầu.

- Nhà thầu cam kết giao cho chủ đầu tư: Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (CO); Giấy chứng nhận chất lượng hàng hoá (CQ),... đối với hàng hoá nhập khẩu

hoặc giấy chứng nhận chất lượng (hợp chuẩn, hợp quy) đối với hàng hoá sản xuất trong nước. Đối với các hàng hóa khác được sản xuất tại Việt Nam hoặc các hàng hóa thông thường, thông dụng, sẵn có trên thị trường: Nhà thầu cam kết cung cấp giấy chứng nhận xuất xưởng hoặc hóa đơn bán hàng và giấy bảo hành của nhà sản xuất hoặc đại lý phân phối khi giao hàng.

Trên đây là toàn bộ nội dung cam kết của Công ty chúng tôi với Bên mời thầu và xin chịu trách nhiệm trước pháp luật thực hiện nghiêm túc các cam kết trên. Trong mọi trường hợp không tuân thủ theo các nội dung cam kết trên, chúng tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm, xin ra khỏi gói thầu và chấp nhận bị xử lý như đã quy định trong E-HSMT và pháp luật về đấu thầu.

Mục 2. Bản vẽ

Không có bản vẽ

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

Không